



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 05/10/2026 (Monday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3.3	22:16	01:00	↙
3.1	01:57	06:00	↙
3.1	05:04	08:00	↗
0.9	14:43	18:30	↙
3.4	23:15	02:30	↗
2.9	05:06	08:45	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Nghị - Quyền	SPIL NIRMALA	9.9	212	26,638	P/s3 - BP7	05:30	Thả neo tăng cường dây	A2-A6
2	P.Hung	STARSHIP PEGASUS	9.8	173	20,920	P/s3 - BNPH	05:30	// 08.30	A1-A3
3	Đặng - Đ.Hải	EVER CROWN	8.4	172	18,658	P/s3 - CL7	13:00	// 16.00	A1-A2
4	Uy - T.Dũng	ANBIEN BAY	8.7	172	17,515	P/s3 - CL5	15:00	// 18.00	A2-A6
5	Phú - Duyệt	WAN HAI 308	10.5	200	27,311	P/s3 - CL4-5	21:00	Cano DL	
6	M.Tùng	CATLAI EXPRESS	9.5	172	18,848	P/s3 - BNPH	21:00	// 24.00	
7	V.Dũng - Hoàn	KYOTO TOWER	9.4	172	17,229	P/s3 - CL4	21:00		
8	B.Long	AVELINE	1.8	26	175	CR - P/S	10:00	QTCR	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toản - Nhật	WAN HAI A05	11.3	336	123,104	P/s3 - CM3	04:00	MP	MR-KS-AWA
2	Đ.Long - N.Tuấn	OOCL VIOLET	13.5	367	159,260	CM4 - P/s3	15:30	MP-3NM-VTX	A9-A10-H9-SK1
3	P.Cần - Thịnh	NYK CONSTELLATION	11.6	295	55,534	P/s3 - CM4	15:30	MT-VTX	A9-A10
4	N.Minh - Chương	WAN HAI A11	13.9	335	122,045	CM2 - P/s3	23:00	MP	MR-KS-AWA

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Cường - M.Hải	WAN HAI 315	10.4	213	27,800	CL3 - P/s3	08:30		A2-A6
2	T.Tùng - Tín	SITC JIADE	8.7	172	18,848	CL4 - P/s3	15:00		A2-A6
3	A.Tuấn - Duy	SAWASDEE ATLANTIC	9.3	172	18,051	CL7 - P/s3	16:00		A3-A5
4	Quyết - Th.Tùng	WAN HAI 290	10.2	175	20,899	CL4-5 - P/s3	19:30		A1-A3
5	P.Tuấn	CA GUANGZHOU	8.9	167	17,871	CL3 - P/s3	16:00		A5-A6
6	N.Dũng	ARCHER	9.3	223	27,779	CL5 - P/s3	17:30	QH	A1-A3

7	Điều	PVT RUBY	Array	144	8,371	CanGio - H25	15:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Hồng - M.Hùng	CA GUANGZHOU	9.8	167	17,871	BNPH - CL3	08:30		A5-01
2	K.Toàn	SPIL NIRMALA	9.9	212	26,638	BP7 - CL3	16:30	, Shifting, ĐX	



TAN CANG PILOT

PILOTING TO SUCCESS